

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 03/07/2018

ASEANSC RESEARCH



MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Biến động chỉ số ngành	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

VE3: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 13%

VE3 - CTCP Xây dựng điện VNECO3 - Ngày 09/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 10/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 13% , thanh toán bắt đầu từ ngày 31/7/2018.

DC4: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%

DC4 - CTCP DIC số 4 - Ngày 09/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 10/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%, thanh toán bắt đầu từ ngày 06/8/2018.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 35.77	24,307.18
	S&P 500	↑ 57.38	7,567.69
	Nasdaq	↑ 8.34	2,726.71
	FTSE 100	↓ -89.08	7,547.85
CHÂU ÂU	DAX	↓ -67.83	12,238.17
	CAC 40	↓ -46.77	5,276.76
	Nikkei 225	↓ -26.39	21,785.54
CHÂU Á	Hang Seng	↓ -409.54	28,545.57
	Shanghai	↑ 11.33	2,786.89

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 03/07/2018

HOÀNG LOẠN, VN-INDEX MẤT HƠN 41 ĐIỂM

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ 3 (03/07), chỉ số VN-Index giảm mạnh 41,14 điểm, đóng cửa ở mức 906,01. Trong đó, nhiều cổ phiếu thuộc nhóm vốn hóa lớn và ngân hàng bị bán sàn. Thanh khoản HOSE tăng nhẹ với hơn 180 triệu cổ phiếu, giá trị hơn 4.500 tỷ đồng. Về phía nước ngoài, họ bán ròng hơn 358 tỷ đồng trên HOSE.

Như vậy, chỉ số VN-Index bị thủng mức đáy 916 điểm (lập trong phiên 29/5/2018) là rất xấu. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 880 - 900 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 880.

Trong kịch bản tích cực, vùng 920 - 940 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 940.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Ngày 03/07: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.635 đồng, không đổi so với phiên trước đó

Sáng nay (3/7), tỷ giá trung tâm VND/USD được Ngân hàng Nhà nước niêm yết ở mức 22.635 VND/USD, không đổi so với hôm qua. Giá USD tại nhiều ngân hàng thương mại biến động nhẹ so với hôm qua. Cụ thể, tại Vietcombank đang mua - bán USD ở mức 22.990-23.060 đồng/USD, giảm 15 đồng.

Sáng ngày 03/07: Giá vàng SJC ở mức 36,66 - 36,85 triệu đồng/lượng

Mở cửa phiên giao dịch ngày 3/7, Công ty Vàng bạc đá quý Sài Gòn niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,66-36,85 triệu đồng/lượng (mua vào-bán ra), giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào. Tới đầu giờ sáng, giá vàng thế giới đứng ở mức 1.247 USD/ounce. Hiện giá vàng thấp hơn 4,3% so với cuối năm 2017.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 02/07: Chỉ số Dow Jones tăng 0.15%, lên 24,307.18 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones tăng 0.15% lên 24,307.18 điểm, chỉ số S&P 500 tiến 0.31% lên 2,726.71 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 0.76% lên 7,567.69 điểm.

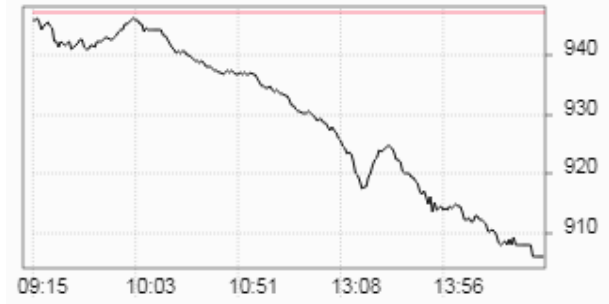
Ngày 02/07: Dầu WTI giảm 0.3%, xuống 73.94 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 8 trên sàn Nymex giảm 21 xu (tương đương 0.3%) xuống 73.94 USD/thùng, sau khi dao động tại mức thấp 72.51 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 9 trên sàn Luân Đôn sụt 1.93 USD (tương đương 2.4%) xuống 77.30 USD/thùng.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

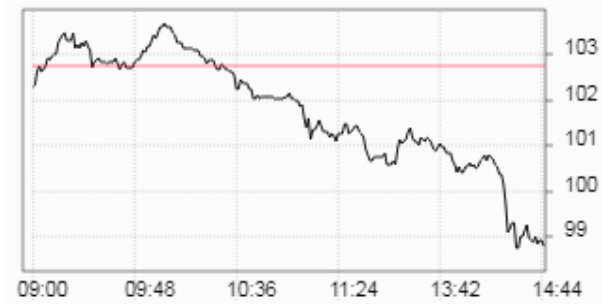
Thay đổi (điểm)	↓	-41,14/-4,34%
Giá trị (điểm)	↓	906.01
Khối lượng (cp)		180,651,044
Giá trị (tỷ đồng)		4,524.21
Số mã tăng giá	↑	64
Số mã giảm giá	↓	247
Số mã đứng giá	→	53

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
NVT	5	5.1	5.1	5	287,650	↑ 7.0%
NAV	4.1	4.6	4.6	4.1	20	↑ 6.9%
TDW	19.8	22.3	22.3	19.8	20	↑ 6.7%
DAH	5.2	5.6	5.6	5.2	528,480	↑ 6.7%
HTL	21.6	21.6	21.7	19.1	740	↑ 6.7%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-3,97/-3,86%
Giá trị (điểm)	↓	98.80
Khối lượng (cp)		41,477,321
Giá trị (tỷ đồng)		619.41
Số mã tăng giá	↑	42
Số mã giảm giá	↓	126
Số mã đứng giá	→	209

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
RCL	24.2	24.2	24.2	24.2	500	↑ 10.0%
PSD	13.2	13.2	13.2	13.2	100	↑ 10.0%
STP	6.6	6.6	6.6	6.6	178,600	↑ 10.0%
V21	15.8	15.8	15.8	15.8	200	↑ 9.7%
CTC	4.6	4.6	4.6	4.6	100	↑ 9.5%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	17,664,310	2,502,713
BÁN	29,910,920	2,089,760
MUA - BÁN	-12,246,610	412,953

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 03/07, khối ngoại bán ròng hơn 358 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng hơn 8,7 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 17,6 triệu cổ phiếu (trị giá 764 tỷ đồng) và bán ra gần 30 triệu cổ phiếu (trị giá 1.122 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 2,5 triệu cổ phiếu (trị giá 42,4 tỷ đồng) và bán ra hơn 2 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 33,6 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 02/07/2018):

3,007,702.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 02/07/2018):

947.15 điểm

Cập nhật ngày 03/07/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VHM	9.9%	2,679,611,550	111.3	103.6	-7.7	-6.9%	165,430	-6.50
VIC	9.4%	2,637,707,954	107.2	99.7	-7.5	-7.0%	3,208,300	-6.23
VNM	8.3%	1,451,453,429	171	170	-1.0	-0.6%	1,055,480	-0.46
VCB	6.9%	3,597,768,575	58.1	56	-2.1	-3.6%	3,355,250	-2.38
GAS	5.6%	1,913,950,000	88.4	83	-5.4	-6.1%	550,270	-3.26
SAB	4.9%	641,281,186	230	228.1	-1.9	-0.8%	52,210	-0.39
TCB	3.4%	1,165,530,720	87.9	81.8	-6.1	-6.9%	2,112,230	-2.24
MSN	2.9%	1,157,373,974	76	74	-2.0	-2.6%	1,224,710	-0.73
CTG	2.9%	3,723,404,556	23.1	21.5	-1.6	-6.9%	12,604,080	-1.88
BID	2.8%	3,418,715,334	24.75	23.05	-1.7	-6.9%	4,944,960	-1.83
PLX	2.5%	1,293,878,081	58.5	55.1	-3.4	-5.8%	446,650	-1.38
VRE	2.4%	1,901,078,733	38.7	38.3	-0.4	-1.0%	1,347,510	-0.24
VJC	2.1%	451,343,284	139	133	-6.0	-4.3%	339,540	-0.85
HPG	1.9%	1,517,079,000	38.4	36.3	-2.1	-5.5%	5,823,250	-1.00
BVH	1.7%	680,471,434	77	73.5	-3.5	-4.6%	122,740	-0.75
MBB	1.5%	1,815,505,363	24.85	23.45	-1.4	-5.6%	6,589,280	-0.80
VPB	1.4%	1,497,403,415	27.7	25.8	-1.9	-6.9%	3,386,480	-0.90
HDB	1.2%	980,999,979	36.2	34.7	-1.5	-4.1%	2,350,580	-0.46
MWG	1.1%	323,169,521	107	100.1	-6.9	-6.5%	1,075,280	-0.70
NVL	1.1%	652,638,750	51.1	50	-1.1	-2.2%	1,380,590	-0.23

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Copihieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX

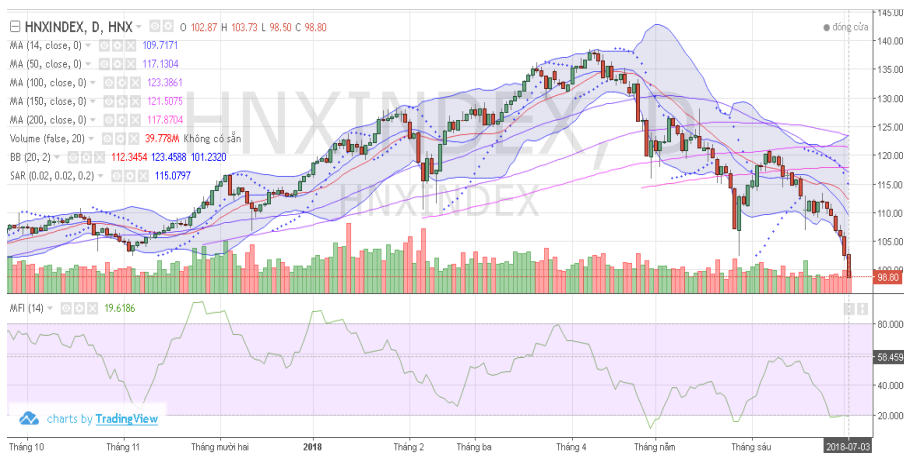


90% cash 10% stocks
 Vùng hỗ trợ: 880 - 900 Vùng kháng cự: 920 - 940

Xu hướng
 Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



HNX-INDEX



90% cash 10% stocks
 Vùng hỗ trợ: 96.0 - 98.0 Vùng kháng cự: 100.0 - 102.0

Xu hướng
 Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 880 - 900 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 880 - 900 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 880. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 840 - 860 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 920 - 940 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 940. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 960 - 980 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 96.0 - 98.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

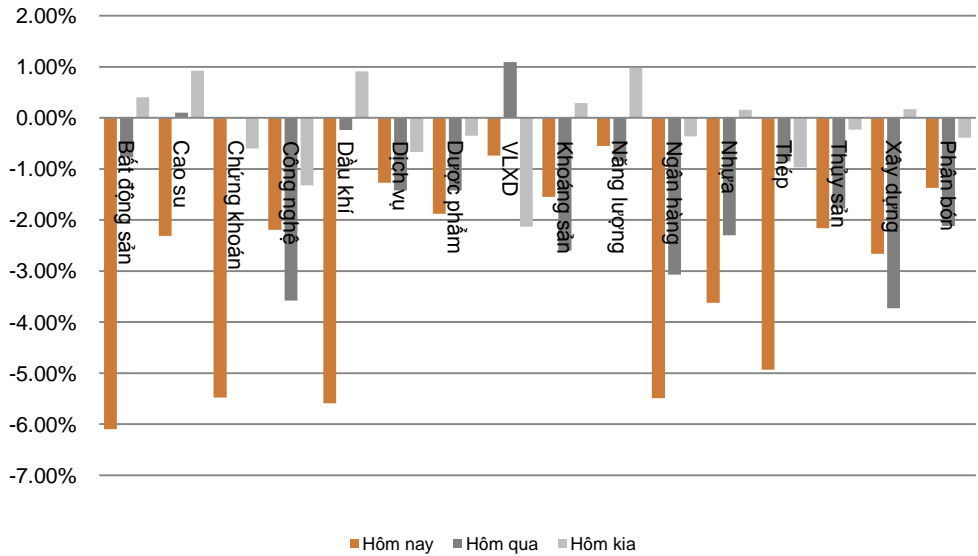
Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 96.0 - 98.0 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 96.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 92.0 - 94.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 100.0 - 102.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 102.0. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 104.0 - 106.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -6.10%
Cao su	↓ -2.31%
Chứng khoán	↓ -5.48%
Công nghệ	↓ -2.19%
Dầu khí	↓ -5.59%
Dịch vụ	↓ -1.27%
Dược phẩm	↓ -1.88%
VLXD	↓ -0.74%
Khoáng sản	↓ -1.55%
Năng lượng	↓ -0.55%
Ngân hàng	↓ -5.49%
Nhựa	↓ -3.62%
Thép	↓ -4.93%
Thủy sản	↓ -2.16%
Xây dựng	↓ -2.66%
Phân bón	↓ -1.37%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VHM	111.3	103.6	↓ -7.7	↓ -6.9%	165,430
	VIC	107.2	99.7	↓ -7.5	↓ -7.0%	3,208,300
	VRE	38.7	38.3	↓ -0.4	↓ -1.0%	1,347,510
Chứng khoán	SSI	27.5	25.8	↓ -1.7	↓ -6.2%	6,402,640
	VCI	76.8	71.5	↓ -5.3	↓ -6.9%	237,600
	HCM	53.1	49.4	↓ -3.7	↓ -7.0%	445,880
Dầu khí	GAS	88.4	83	↓ -5.4	↓ -6.1%	550,270
	PLX	58.5	55.1	↓ -3.4	↓ -5.8%	446,650
	BSR	17.5	16.9	↓ -0.6	↓ -3.4%	2,005,600
Ngân hàng	VCB	58.1	56	↓ -2.1	↓ -3.6%	3,355,250
	TCB	87.9	81.8	↓ -6.1	↓ -6.9%	2,112,230
	CTG	23.1	21.5	↓ -1.6	↓ -6.9%	12,604,080
Thép	HPG	38.4	36.3	↓ -2.1	↓ -5.5%	5,823,250
	TVN	9.5	9.3	↓ -0.2	↓ -2.1%	2,400
	HSG	11.3	10.55	↓ -0.8	↓ -6.6%	4,695,600

Cập nhật ngày 03/07/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2018
Bất động sản	↓ -7.13%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Khả quan
Cao su	↓ -1.59%	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	↓ -11.19%	HCM, SSI, VND	Khả quan
Công nghệ	↓ -9.75%	FPT, CMG, ELC	Khả quan
Dầu khí	↓ -6.02%	GAS, PVD, PVS	Khả quan
Dịch vụ	↓ -4.36%	PAN, SKG, VNG, DSN	Khả quan
Dược phẩm	↓ -4.78%	DCL, DHG, DMC, IMP	Khả quan
VLXD	↓ -4.51%	HT1, BCC	Trung lập
Khoáng sản	↓ -6.38%	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	↓ -1.82%	BTP, PPC, VSH, NT2	Khả quan
Ngân hàng	↓ -13.13%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Khả quan
Nhựa	↓ -7.87%	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	↓ -10.91%	HPG, HSG, VGS, NKG	Trung lập
Thủy sản	↓ -6.04%	FMC, HVG, IDI, VHC	Trung lập
Xây dựng	↓ -10.49%	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	↓ -4.68%	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập

Cập nhật ngày 03/07/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	74.7978 ↑	1.01% ↑	6.05% ↑	15.52% ↑	62.54%	03/07/2018
Brent	77.9509 ↑	0.67% ↑	2.22% ↑	3.60% ↑	57.23%	03/07/2018
Natural gas	2.8604 ↓	-0.07% ↓	-2.67% ↓	-2.37% ↓	-4.18%	03/07/2018
Gasoline	2.1179 ↑	0.54% ↑	2.11% ↓	-0.19% ↑	38.40%	03/07/2018
Heating oil	2.1694 ↑	0.54% ↑	1.92% ↑	0.81% ↑	46.77%	03/07/2018
Ethanol	1.3726 ↓	-3.72% ↑	0.57% ↓	-1.89% ↓	-10.06%	03/07/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	816.0 →	0.00% ↓	-1.50% ↓	-5.13% ↑	10.48%	03/07/2018
Gold	1,247.8 ↑	0.32% ↓	-0.88% ↓	-3.41% ↑	1.96%	03/07/2018
Silver	15.9 ↑	0.76% ↓	-1.88% ↓	-2.56% ↓	-0.78%	03/07/2018
Platinum	816.0 →	0.00% ↓	-5.72% ↓	-9.38% ↓	-10.33%	03/07/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Tea	2.8 ↓	-1.08% ↓	-1.08% ↑	4.56% ↓	-19.35%	03/07/2018
Sugar	11.6 ↑	0.61% ↓	-4.04% ↓	-2.27% ↓	-15.23%	03/07/2018
Neodymium	415,000.0 ↓	-1.19% ↓	-1.78% ↑	0.61% ↑	7.10%	03/07/2018
Live Cattle	107.3 ↑	0.14% ↑	0.87% ↑	2.08% ↓	-5.86%	03/07/2018
Oat	246.2 ↑	0.31% ↑	1.99% ↑	1.99% ↓	-12.05%	03/07/2018
Cocoa	2,444.0 ↓	-0.85% ↑	1.40% ↑	4.85% ↑	23.39%	03/07/2018
Soybeans	849.9 ↑	0.15% ↓	-2.01% ↓	-15.17% ↓	-12.95%	03/07/2018
Wheat	487.4 ↑	1.41% ↑	3.42% ↓	-3.90% ↓	-9.96%	03/07/2018
Cotton	84.4 ↓	-0.07% ↓	-0.71% ↓	-8.32% ↑	12.57%	03/07/2018
Rice	11.5 ↑	1.74% ↓	-7.92% ↑	2.38% ↓	-3.55%	03/07/2018
Palm Oil	2,285.0 ↓	-0.78% ↑	0.22% ↓	-5.34% ↓	-13.77%	03/07/2018
Cheese	1.6 ↑	0.12% ↑	0.25% ↓	-0.86% ↑	3.64%	03/07/2018
Milk	15.3 →	0.00% ↑	0.39% ↓	-0.72% ↓	-2.55%	03/07/2018
Coffee	108.4 ↑	0.51% ↓	-5.56% ↓	-11.28% ↓	-15.55%	03/07/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Cocoa	2,444.0 ↓	-0.85% ↑	1.40% ↑	4.85% ↑	23.39%	03/07/2018
Copper	2.9 ↑	0.36% ↓	-1.71% ↓	-5.78% ↑	10.98%	03/07/2018
Steel	4,187.0 ↓	-0.69% ↑	2.12% ↓	-0.29% ↑	17.61%	03/07/2018
Coal	112.2 ↑	0.81% ↑	3.36% ↑	3.75% ↑	43.21%	03/07/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DVN	Mua	Mở	16.0	16.0	33.6	↑ 110.0%	→ 0.0%	13/06/2018	
SHB	Mua	Mở	9.2	9.2	12.6	↑ 37.0%	→ 0.0%	13/06/2018	
KBC	Mua	Mở	12.0	12.0	15.0	↑ 25.0%	→ 0.0%	28/06/2018	
Trung bình:							→	0.0%	

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	↑ 73.9%	↑ 72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	↑ 78.5%	↑ 27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:						↑	32.7%		

Cập nhật ngày 03/07/2018

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
03/07/2018	04/07/2018	n/a	DRH	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:2	17.8	0 (0%)
03/07/2018	04/07/2018	03/07/2018	VIB	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	26	-1 (-3.7%)
03/07/2018	04/07/2018	18/07/2018	BRS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	13.2	0 (0%)
n/a	n/a	03/07/2018	HBC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 64,924,220 CP	n/a	n/a
03/07/2018	04/07/2018	24/07/2018	ACV	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	89	0 (0%)
03/07/2018	04/07/2018	24/07/2018	MTV	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,600 đồng/CP	14	0 (0%)
03/07/2018	04/07/2018	16/07/2018	BSD	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	41.5	0 (0%)
03/07/2018	04/07/2018	16/07/2018	HU3	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	12.6	0.1 (0.8%)
03/07/2018	04/07/2018	20/07/2018	VXB	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,050 đồng/CP	15.5	0 (0%)
04/07/2018	05/07/2018	25/07/2018	VTV	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	n/a	n/a
04/07/2018	05/07/2018	25/07/2018	VTV	HNX	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 500 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	04/07/2018	DX2	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 4,950,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	04/07/2018	BSH	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 18,000,000 CP	n/a	n/a
04/07/2018	05/07/2018	16/07/2018	X20	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	12.9	0 (0%)
n/a	n/a	04/07/2018	HII	HOSE	Giao dịch bổ sung - 13,640,175 CP	16.55	-0.25 (-1.49%)
04/07/2018	05/07/2018	02/08/2018	DHA	HOSE	Trả cổ tức đợt 3/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	29.55	-0.35 (-1.17%)
04/07/2018	05/07/2018	02/08/2018	DHA	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	04/07/2018	PEQ	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 848,610 CP	26.4	0 (0%)
04/07/2018	05/07/2018	n/a	NMK	UPCoM	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 8%	8.5	-1.5 (-15%)
n/a	05/07/2018	06/07/2018	STT	HOSE	Hủy niêm yết cổ phiếu	5.19	-0.38 (-6.82%)
05/07/2018	06/07/2018	n/a	TCB	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1:2	88.8	-2.9 (-3.16%)
05/07/2018	06/07/2018	20/07/2018	NUE	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 794 đồng/CP	8.3	1 (13.7%)

Cập nhật ngày 03/07/2018

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.